

KẾ HOẠCH

Đấu giá quyền khai thác khoáng sản cát, đá làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn huyện Tây Giang.

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1738 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022
của UBND huyện Tây Giang)*

1. Mục đích, yêu cầu

a) Mục đích:

Đổi mới cơ chế quản lý hoạt động khoáng sản phù hợp với cơ chế kinh tế thị trường, đúng theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010;

Khoáng sản phải được quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững, tăng hiệu quả kinh tế, giảm thiểu các tác động đến môi trường, đáp ứng nhu cầu nguyên liệu cho các nhà máy sản xuất gạch, ngói trên địa bàn cũng như phát huy tiềm năng khoáng sản, thu hút đầu tư khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu ngân sách cho Nhà nước;

Đấu giá quyền khai thác khoáng sản một cách công khai, minh bạch, bình đẳng đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản nhằm phát triển kinh tế xã hội địa phương, tăng nguồn thu ngân sách, phát huy lợi thế, đầu tư khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản tại địa phương;

Đấu giá quyền khai thác khoáng sản cát, đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại các điểm mỏ trên địa bàn huyện Tây Giang làm căn cứ pháp lý cho việc lập thủ tục cấp Giấy phép hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

b) Yêu cầu:

Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đảm bảo đúng quy định của Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Nội dung kế hoạch đấu giá:

a) Lựa chọn địa điểm, khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản khu vực chưa thăm dò khoáng sản:

Vị trí các điểm mỏ trên địa bàn huyện Tây Giang đã được UBND tỉnh Quảng Nam Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 2691/QĐ - UBND ngày 04 tháng 9 năm 2014

và được bổ sung tại Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Nam, giai đoạn đến năm 2030;

Căn cứ các quy định hiện hành, UBND huyện Tây Giang thống nhất đưa các khu vực khai thác cát, đá làm vật liệu xây dựng thông thường ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản cụ thể như sau:

TT	Tên điểm mỏ, địa điểm	Loại khoáng sản	Diện tích (ha)	Tọa độ (hệ VN 2000, kinh tuyến trục 107 ^o 45', múi chiếu 3 ^o)			Trữ lượng theo quy hoạch (m ³)
				Điểm khép góc	X(m)	Y(m)	
1	TG-BS01 thôn Ahu, xã Atiêng	Đá xây dựng	3,13	1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15	1758057 1758052 1758099 1758085 1758038 1758024 1758076 1758102 1758132 1758141 1758137 1758191 1758258 1758347 1758239	472819 472835 472851 472915 472883 472942 472935 472966 472937 472910 472889 472874 472989 472925 472788	150.000
2	TG-BS02 thôn Xa'oi, Xã Avương	Cát	1,97	1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16	1763621 1763356 1763311 1763306 1763328 1763345 1763367 1763367 1763347 1763332 1763337 1763353 1763476 1763564 1763637 1763663	482685 482836 482879 482963 483029 483031 483017 482998 482990 482956 482915 482873 482798 482783 482752 482723	20.000
3	TG-BS03 thôn Bhlóoc, xã Avương	Cát	2,29	1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11	1759993 1759885 1759519 1759429 1759437 1759334 1759316 1759413 1759399 1759511 1759630	477383 477371 477571 477493 477430 477142 477151 477428 477498 477598 477554	27.000

				12	1759835	477423	
				13	1759929	477394	
				14	1759977	477414	
4	TG-BS04/1 thôn Achieng, xã Atiêng	Cát	0,56	1	1760153	473277	8.000
	2			1760105	473343		
				3	1760102	473413	
				4	1760190	473441	
				5	1760195	473424	
				6	1760124	473373	
				7	1760136	473330	
				8	1760179	473285	
	TG-BS04/2 thôn Achieng, xã Atiêng		0,25	1	1760188	473580	4.000
				2	1760102	473601	
				3	1760109	473625	
				4	1760151	473623	
				5	1760196	473599	
5	TG-BS05 thôn Acáp, xã Anông	Cát	1,00	1	1763577	471316	20.000
				2	1763592	471345	
				3	1763601	471378	
				4	1763596	471392	
				5	1763583	471409	
				6	1763561	471423	
				7	1763550	471420	
				8	1763541	471402	
				9	1763493	471341	
				10	1763467	471335	
				11	1763412	471344	
				12	1763410	471375	
				13	1763370	471386	
				14	1763276	471393	
				15	1763231	471386	
				16	1763184	471365	
				17	1763157	471388	
				18	1763190	471454	
				19	1763185	471469	
				20	1763150	471488	
				21	1763071	471450	
				22	1763035	417421	
				23	1762946	471421	
				24	1762941	471428	
				25	1762914	471432	
				26	1762817	471428	
				27	1762817	471425	
				28	1762882	471418	
				29	1762916	471420	
				30	1762963	471413	
				31	1763036	471415	
				32	1763119	471466	
33	1763177	471464					
34	1763146	471388					
35	1763177	471356					
36	1763257	471384					
37	1763404	471372					
38	1763407	471339					
39	1763466	471329					
40	1763494	471335					
41	1763557	471411					
42	1763569	471323					

6	KV 1: TG-BS06 thôn Abaanh I, xã Tr'hy	Cát	0,45	1	1751486	456875	7.000
				2	1751446	456947	
				3	1751443	457000	
				4	1751499	457036	
				5	1751504	457026	
				6	1751461	456992	
				7	1751462	456962	
				8	1751508	456892	
				9	1751536	456862	
				10	1751531	456850	
	KV 2: TG-BS07 thôn Achoong, xã Ch'om	Cát	0,1	1	1749727	448286	1.000
				2	1749794	448271	
				3	1749871	448302	
				4	1749933	448318	
				5	1749935	448314	
				6	1749873	448298	
				7	1749795	448265	
				8	1749726	448283	

b) Thông tin cơ bản về đất đai và khoáng sản được xác định trên cơ sở kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá khoáng sản:

Thông tin về đất đai: Khu vực này là đất đồi núi và bãi bồi ven sông do UBND các xã: Avương, Bhalêê, Atiêng, Anông, Tr'hy, Axan, Ch'om quản lý.

Thông tin về trữ lượng: Trữ lượng khoáng sản cát, đá làm vật liệu xây dựng thông thường sơ bộ có được qua khảo sát, theo quy hoạch được duyệt.

c) Phương thức tiến hành đấu giá: Nguyên tắc, điều kiện, thủ tục đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ, Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính.

d) Thời gian thực hiện: Quý IV, năm 2022 (nếu trong thời gian này chưa thực hiện được thì chuyển sang thời gian tiếp theo).

e) Kinh phí thực hiện: Theo quy định tại Điều 10 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính.

3. Trình tự thực hiện:

a) Thông báo công khai kế hoạch và các thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Nam.

b) Thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

c) Xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước cho khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá.

d) Lập hồ sơ mời các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá và thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

4. Tổ chức thực hiện:

a) Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

Xem xét quyết định giá khởi điểm, bước giá, số tiền đặt trước và có quyền hạn, trách nhiệm quy định tại Điều 13 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP.

b) Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tây Giang có trách nhiệm:

- Đề nghị Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản hoặc thuê tổ chức đấu giá chuyên nghiệp thực hiện việc lập thủ tục và tổ chức đấu giá theo quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

- Công bố công khai danh mục khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá theo Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện; các thông tin cơ bản về địa chất và khoáng sản, các tài liệu đã điều tra, đánh giá về khoáng sản, điều kiện khai thác, cơ sở hạ tầng khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản; thông tin về phiên đấu giá tại trụ sở cơ quan, trên Trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá của Bộ Tư pháp, Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Nam và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Tổ chức việc xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản, trình Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phê duyệt theo đúng thẩm quyền quy định tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012; Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính.

- Cung cấp hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tiếp nhận, xét chọn hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước và sau phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 17 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ; phối hợp với tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp thực hiện các nội dung liên quan đến công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Thực hiện nhiệm vụ là thường trực Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

c) Các Phòng Tài chính - kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Chi cục thuế trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường trong việc tổ chức và triển khai hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Kế hoạch này.

d) Trách nhiệm của UBND các xã: Avương, Bhalêê, Atiêng, Anông, Tr'hy, Axan, Ch'om.

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện việc bảo vệ mặt bằng, mốc giới khu đấu giá quyền khai thác khoáng sản, đảm bảo nguyên trạng để bàn giao cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

- Phối hợp với các Phòng, ban liên quan của huyện tổ chức và triển khai hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

e) Văn phòng UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đăng tải công khai Kế hoạch này trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh

và UBND huyện kể từ ngày UBND huyện phê duyệt kế hoạch đấu giá cho đến khi thực hiện xong Kế hoạch đấu giá.

f) Tổ chức đấu giá chuyên nghiệp có quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 13 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP; Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016.

g) Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm:

- Nộp hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 16 của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 và Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá là Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- Tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của quy chế và nội quy phiên đấu giá được quy định tại Điều 20 Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ.

- Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được quy định tại Điều 11 của Nghị định 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ.

- Tổ chức; cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm nộp đầy đủ và đúng thời hạn tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 14 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính và thực hiện các nghĩa vụ xây dựng ngân sách cho địa phương.

Trong quá trình triển khai, nếu có những vấn đề vướng mắc, các đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh, gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND huyện Tây Giang xem xét, quyết định./.